

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 1427/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người giai
đoạn 2011 - 2015**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Phòng, chống mua bán người được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2011;

Căn cứ Luật số 37/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật hình sự năm 1999;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người giai đoạn 2011 - 2015 (có Chương trình cụ thể kèm theo).

Điều 2. Chương trình này được hưởng cơ chế tài chính như đối với chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Bộ Công an chủ trì, quản lý Chương trình và chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chương trình này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

THỦ TƯỚNG

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Dũng

CHƯƠNG TRÌNH

Hành động phòng, chống tội phạm mua bán người giai đoạn 2011 - 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1427/QĐ-TTg ngày 18 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

Phần 1

QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

- Chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người giai đoạn 2011 - 2015 được xác định là một trong các nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền nhằm đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội góp phần phát triển kinh tế - xã hội.
- Các cấp ủy Đảng, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở phải xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên cần tập trung chỉ đạo thực hiện, lồng ghép với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; huy động mọi nguồn lực, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội và tăng cường hợp tác quốc tế trong thực hiện Chương trình này.
- Lấy phòng ngừa là chính, tạo ra những bước đột phá nhằm ngăn chặn, giảm cơ bản tình trạng mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về.

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo sự chuyển biến cơ bản về nhận thức và hành động trong toàn xã hội về phòng, chống tội phạm mua bán người nhằm giảm các nguy cơ, tội phạm liên quan đến mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Tăng cường giáo dục nhằm nâng cao nhận thức và hành động cho mọi tầng lớp nhân dân về phòng, chống tội phạm mua bán người, để mỗi người thấy

được quyền lợi, nghĩa vụ, chủ động phòng ngừa và tích cực tham gia công tác này.

b) Mục tiêu 2: Nâng cao hiệu quả công tác điều tra, truy tố và xét xử vụ án mua bán người.

c) Mục tiêu 3: Nâng cao hiệu quả công tác xác minh, tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về.

d) Mục tiêu 4: Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về phòng, chống mua bán người.

đ) Mục tiêu 5: Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người.

Phần 2

ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

I. ĐỐI TƯỢNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

Mọi công dân có quốc tịch Việt Nam, người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.

II. PHẠM VI CỦA CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình được thực hiện trên phạm vi cả nước, ưu tiên nguồn lực tập trung tại các tuyến, địa bàn trọng điểm, các thành phố lớn, các tỉnh giáp biên giới Trung Quốc, Campuchia và Lào.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Từ năm 2011 đến năm 2015.

Phần 3

CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống tội phạm mua bán người. Nâng cao năng lực quản lý của nhà nước, hoàn thiện hệ thống, chính sách pháp luật về phòng, chống tội phạm mua bán người.

2. Đa dạng hóa việc huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính để thực hiện Chương trình; đầu tư phát triển nguồn nhân lực, đào tạo cán bộ thực hiện các hoạt động trong Chương trình có năng lực phù hợp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

3. Tăng cường phối hợp liên ngành trong thực hiện Chương trình và các đề án, tiểu đề án cụ thể. Huy động sự tham gia của các ban, ngành và các tổ chức xã hội nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp, nhất quán, đồng bộ trong việc phòng, chống tội phạm mua bán người.

4. Tăng cường hợp tác quốc tế, huy động sự hỗ trợ về tài chính, tư vấn chuyên môn, kỹ thuật trong phòng, chống tội phạm mua bán người, ưu tiên ký kết và kiểm tra các hiệp định, thỏa thuận hợp tác song phương và đa phương với các nước, các tổ chức quốc tế, nhất là các nước có chung đường biên giới, các nước trong khu vực và các nước có đông người Việt Nam bị mua bán.

5. Thực hiện công tác giám sát và đánh giá theo từng đề án và toàn bộ Chương trình. Xây dựng cơ chế và hệ thống giám sát, đánh giá với các chỉ tiêu, chỉ số phù hợp; các biểu mẫu thu thập thông tin đơn giản, thuận tiện; các quy định hướng dẫn về cách thức thu thập, lưu trữ và báo cáo thông tin.

Phần 4

CÁC ĐỀ ÁN CỦA CHƯƠNG TRÌNH

I. ĐỀ ÁN 1: “Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng phòng, chống tội phạm mua bán người trong toàn xã hội”.

1. Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Chỉ tiêu 1: Đến năm 2013 đạt 85% và năm 2015 đạt 100% các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tội phạm mua bán người được chuyển tải thành tài liệu tuyên truyền tới xã, phường, thị trấn (viết tắt là cấp xã).

b) Chỉ tiêu 2: Đến năm 2013 đạt 75% và năm 2015 đạt 100% cán bộ cấp xã chuyên trách có kiến thức chỉ đạo, hướng dẫn về chính sách pháp luật phòng, chống tội phạm mua bán người.

c) Chỉ tiêu 3: Đến năm 2013, 100% cấp tỉnh có ít nhất 10 báo cáo viên, cấp huyện có ít nhất 05 báo cáo viên, cấp xã có ít nhất 10 tuyên truyền viên.

d) Chỉ tiêu 4: Đến năm 2013 đạt 70% và năm 2015 đạt 85% người dân hiểu biết về phương thức, thủ đoạn, hậu quả và cách thức phòng, chống tội phạm mua bán người cũng như chính sách pháp luật có liên quan.

đ) Chỉ tiêu 5: 100% phóng viên các cơ quan truyền thông đại chúng từ Trung ương đến địa phương theo dõi mảng nội chính có kiến thức, kỹ năng viết và đưa tin về phòng, chống mua bán người.

e) Chỉ tiêu 6: Hàng năm, tỷ lệ số vụ người dân trình báo với cơ quan Công an, Ủy ban nhân dân cấp xã, hoặc bất kỳ cơ quan, tổ chức nào về các trường hợp có dấu hiệu phạm tội mua bán người tăng ít nhất 10% so với năm trước.

3. Các tiểu đề án

a) Tiểu Đề án 1: “Tuyên truyền nâng cao nhận thức phòng, chống tội phạm mua bán người thông qua các phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương”.

- Nội dung:

+ Kịp thời tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tội phạm mua bán người; tình hình, thủ đoạn và hậu quả tác hại của tội phạm mua bán người; các biện pháp phòng ngừa; kết quả công tác phòng, chống tội phạm mua bán người; các gương điển hình tiên tiến, mô hình hiệu quả, kinh nghiệm hay về phòng, chống mua bán người;

+ Các cơ quan thông tin đại chúng như: Đài truyền thanh, đài truyền hình, báo chí, trang website, cổng thông tin điện tử, mạng điện thoại di động, các điểm bưu điện văn hóa cấp xã xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về công tác phòng, chống tội phạm mua bán người;

+ Các cơ quan quản lý văn hóa, du lịch, hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở thông qua các hoạt động văn hóa, du lịch, kinh doanh, dịch vụ tuyên truyền về phòng, chống mua bán người.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ